

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày: 30/01/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thu
2. Bà Đào Thị Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Luật - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Bá Q, sinh năm 1985, tại: Tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã NL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Lê Bá C, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Vợ: Trịnh Thị B, sinh năm 1988; Có 05 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23/9/2011, bị Ủy ban nhân dân huyện QP, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội, chấp hành xong ngày 23/9/2012.

- Bản án số: 96/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện QP, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Từ ngày 16/8/2022 đến ngày 08/7/2025 điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Trung tâm y tế huyện QP, tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/7/2025 đến ngày 14/7/2025 chuyển tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1950 “Vắng mặt”
 - Ông Đào Văn Tr, sinh năm 1971 “Vắng mặt”
- Cùng địa chỉ: Thôn BH, xã TH, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 08/7/2025, Tổ tuần tra Công an xã TH đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn BH, xã TH, tỉnh Hưng Yên phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Công an xã TH tiến hành kiểm tra nam thanh niên trên phát hiện tại túi áo khoác bên trái đang mặc 01 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ký hiệu M1). Tại chỗ nam thanh niên trên khai nhận tên là Lê Bá Q, sinh năm 1985, trú tại thôn ĐM, xã NL, tỉnh Hưng Yên, chất màu trắng dạng cục và bột trong gói giấy thu giữ tại túi áo khoác là ma túy, loại Heroine, Q vừa mua một của thanh niên lạ mặt, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa Q về trụ sở làm việc.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành xét nghiệm ma túy bằng hình thức test nhanh nước tiểu của Lê Bá Q kết quả Q dương tính với Heroine. Ngày 15/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Hưng Yên tiến hành thu mẫu máu của Q để giám định ma túy. Tại bản kết luận giám định số 5438 ngày 25/7/2025 của viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu thu giữ của Lê Bá Q.

Căn cứ Công văn số 3643 ngày 20/11/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: Không có căn cứ để xác định chính xác thời gian bao lâu kể từ khi Lê Bá Q sử dụng ma túy, loại Heroine từ giám định mẫu máu, mẫu nước tiểu thì phát hiện ra chất ma túy và chất chuyển hóa từ chất ma túy vì phụ thuộc nhiều yếu tố như liều lượng sử dụng, chất lượng của mẫu ma túy được sử dụng, tần suất sử dụng, thời điểm thu mẫu, cơ địa của người sử dụng.

Ngày 09/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Bá Q tại thôn ĐM, xã NL, tỉnh Hưng Yên. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong theo quy định trong phong bì ký hiệu M1.

Tại bản kết luận giám định số 569 ngày 11/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu Chất màu trắng dạng cục và

bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 có khối lượng là 0,225g, là ma túy, loại Heroine.

Sau giám định hoàn lại 01 phong bì niêm phong ghi số 569/KL-KTHS bên trong có: 0,215g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra Lê Bá Q khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 08/7/2025 Q bắt xe ôm từ bến đò Trại thuộc xã NL, tỉnh Hưng Yên thì Q xuống xe, đi bộ về phía đường ĐH72 thì gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi có dáng vẻ giống nghiện trong ngõ thuộc thôn BH, xã TH, tỉnh Hưng Yên. Q lại gần hỏi người này có ma túy bán không thì người này bảo có, sau đó Q đưa cho người này số tiền 200.000 đồng thì người này đưa lại cho Q 01 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, Q cất gói giấy trên vào túi áo khoác bên trái rồi đi bộ về hướng đường ĐH72 để tìm nơi sử dụng, khi vừa ra đến mặt đường ĐH72 thuộc thôn BH, xã TH, tỉnh Hưng Yên thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Lần gần nhất Q sử dụng ma túy là vào cuối tháng 6/2025 nhưng do đã lâu nên không nhớ ngày và nơi sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Bá Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS-KV1 ngày 15/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên đã truy tố Lê Bá Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên.

Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Bá Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Bá Q từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/7/2025.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số 569/KL-KTHS, bên trong chứa: 0,215g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Hưng Yên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã TH lập hồi 15 giờ 50 phút ngày 08/7/2025; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã TH lập hồi 16 giờ 20 phút ngày 08/7/2025; Biên bản khám xét do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên lập hồi 15 giờ 55 phút ngày 09/7/2025; Kết luận giám định số 569/KL-KTHS ngày 11/07/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của bị cáo; Lời khai của người chứng kiến; Vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 08/7/2025, tại đường ĐH72 thuộc thôn BH, xã TH, tỉnh Hưng Yên, Lê Bá Q đã tàng trữ trái phép 0,225g heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của Lê Bá Q đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, tạo điều kiện cho tệ nạn ma túy phát triển, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và có nhân thân xấu, đã bị đưa vào Trung tâm chữa bệnh và điều trị nghiện ma túy và đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng sau khi trở về địa phương bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở

thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, mà tiếp tục sử dụng ma túy, bị cáo đang điều trị cai nghiện mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của mình. Vì vậy cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới đủ giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật không có giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi Lê Bá Q sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù Q đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế tại trung tâm y tế huyện QP nhưng Q khai sử dụng ma túy vào cuối tháng 6/2025 và không nhớ ngày và nơi sử dụng ma túy. Mặt khác, tại bản kết luận giám định số 5438 ngày 25/7/2025 và công văn số 3643 ngày 20/11/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu thu giữ của Lê Bá Q và không có căn cứ xác định thời gian bao lâu kể từ khi Lê Bá Q sử dụng ma túy loại Heroine thì giám định mẫu máu, mẫu nước tiểu phát hiện ra chất ma túy và chất chuyển hóa từ chất ma túy. Do đó không có căn cứ để xác định Q sử dụng trái phép chất ma túy sau ngày 01/7/2025 nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Q về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông đi xe ôm và người đàn ông bán ma túy cho Q quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lê Bá Q 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số 569/KL-KTHS, bên trong có: 0,215g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng Quyết định chuyển vật chứng số 40/QĐ-VKS-KV1 ngày 15/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hưng Yên).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Lê Bá Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 1 - Hưng Yên
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 1-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý